

## Kiểm định vùng hỗ trợ chủ đạo

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,480 điểm. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán đã quay trở lại và chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 60 tỷ đồng. Đáng chú ý, hoạt động bán ròng tập trung chủ yếu trên VRE, NVL, và HPG.

### Đồ thị VN30 Future: Đà tăng đã biến mất

VN30F2112 tiếp tục điều chỉnh trong phiên trước, và có khuynh hướng kiểm định vùng hỗ trợ chủ đạo trong ngắn hạn (vùng 1,450 điểm). Cụ thể, các đường MA chủ đạo đã bị phá vỡ (Đồ thị ngày và giờ), nhịp điều chỉnh được xác nhận. Vùng 1,450 điểm sẽ là vùng hỗ trợ chủ đạo trong ngắn hạn. Đáng chú ý, nhịp hồi kỹ thuật khả năng cao sẽ xuất hiện trong phiên hôm nay.

### Chiến lược đầu tư

VN30F2112 đang được giao dịch quanh vùng hỗ trợ chủ đạo (1,450 điểm). Do vậy, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu phản ứng của hợp đồng này với vùng 1,450 điểm.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,480.9	(1.5)					
VN30F2112	1,480.2	(1.9)	198,268	34,101	1,504	16/12/2021	12
VN30F2201	1,480.1	(2.1)	884	747	1,505	20/01/2022	47
VN30F2203	1,473.2	(2.1)	719	168	1,506	17/03/2022	103
VN30F2206	1,473.0	(2.0)	469	299	1,508	16/06/2022	194

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**  
dang.lh@kisvn.vn

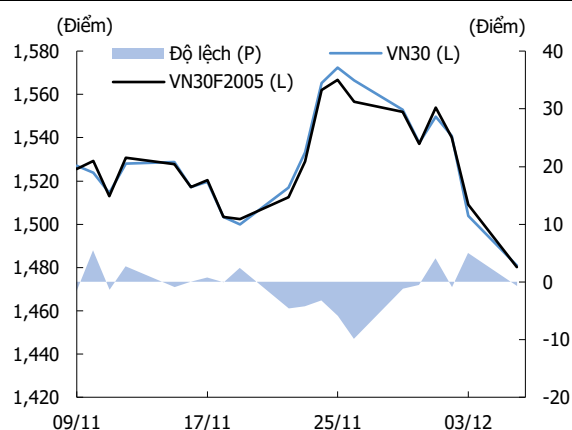
### Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

Published on TradingView.com, December 07, 2021 08:14:55 +07  
 VN30F2112, 60 O: 1496.00 H: 1498.20 L: 1468.70 C: 1480.20



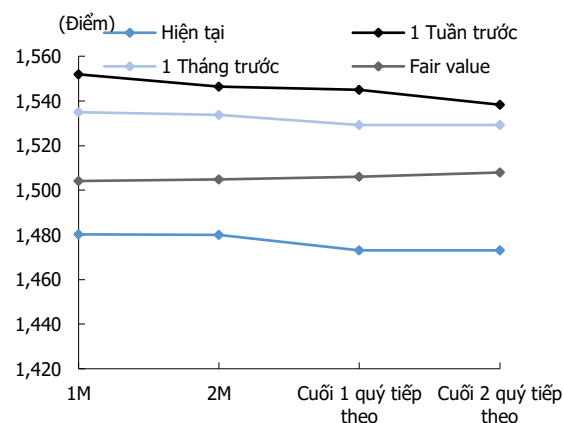
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

### Hình 2. Basis spread



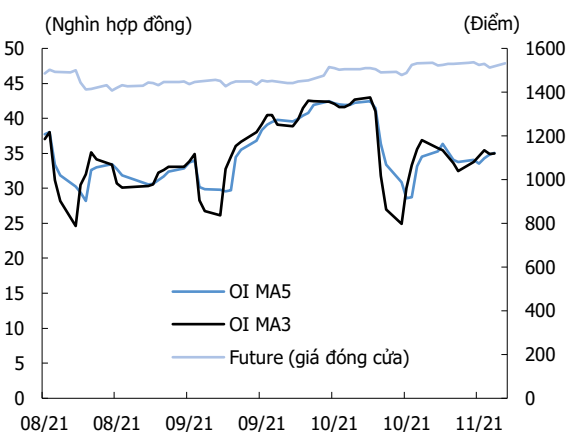
Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



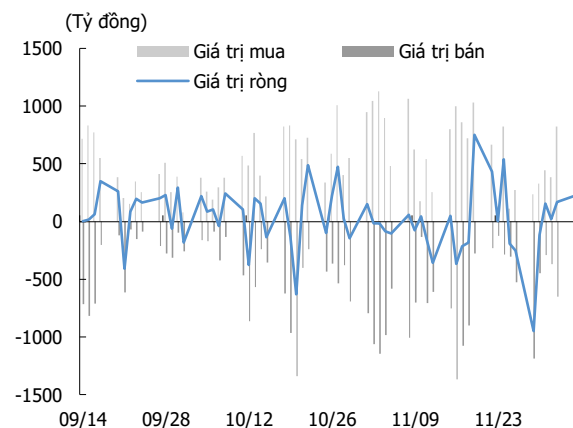
Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	87,273	5.44	32,300	(0.8)	9.0	2.05	5,275	30.0	38,200	19,600
BID	BIDV	Tài chính	168,724	0.50	41,950	(0.1)	17.1	2.04	1,912	16.7	50,600	36,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	42,684	0.31	57,500	(0.5)	23.3	2.00	1,529	26.4	71,200	47,000
CTG	VietinBank	Tài chính	154,265	1.70	32,100	(2.7)	9.3	1.62	10,765	25.3	42,535	22,314
FPT	FPT Corp	CNTT	85,756	5.35	94,500	(1.0)	21.3	5.05	2,114	49.0	101,800	48,261
GAS	PV Gas	Dịch vụ tiện ích	176,083	0.65	92,000	(4.8)	21.5	3.58	1,636	2.7	128,400	72,500
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	144,000	0.42	36,000	(1.4)	28.9	2.93	4,249	0.6	43,300	19,900
HDB	HDBank	Tài chính	57,973	2.98	29,100	(6.1)	10.3	2.10	4,393	17.1	33,950	16,160
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	204,636	8.10	45,750	(4.1)	6.5	2.43	27,459	24.4	58,400	27,296
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	27,839	1.33	43,300	(6.0)	23.3	2.85	2,835	31.5	51,100	24,455
MBB	MBBank	Tài chính	103,904	4.19	27,500	(2.8)	9.4	1.85	12,549	23.2	32,926	15,266
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	178,261	5.23	151,000	0.0	74.3	8.28	1,220	32.2	159,700	80,000
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	93,666	4.47	131,400	(1.6)	21.4	4.98	1,437	49.0	145,500	75,333
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	163,570	4.20	111,000	0.0	46.7	4.78	2,800	8.0	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	47,109	1.37	95,600	0.7	29.5	7.52	4,086	3.3	99,700	34,182
PLX	Petrolimex	Năng lượng	65,690	0.48	51,700	(3.0)	19.5	2.68	1,990	17.2	62,400	45,500
PNJ	Vàng Phú Nhuận	TD không thiết yếu	20,736	1.22	91,200	(3.0)	8.1	3.73	672	47.3	112,000	73,000
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	32,552	0.48	13,900	2.6	11.2	1.08	16,974	3.0	15,200	9,980
SAB	SABECO	TD thiết yếu	97,218	0.78	151,600	(3.4)	25.8	4.58	151	62.7	211,000	139,800
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	50,100	2.39	51,000	1.0	23.5	3.71	16,130	38.6	57,700	13,377
STB	Sacombank	Tài chính	50,901	3.55	27,000	(3.6)	14.4	1.52	16,508	17.4	33,900	15,450
TCB	Techcombank	Tài chính	172,035	8.21	49,000	(2.4)	9.9	1.96	14,564	22.5	58,600	24,800
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	55,069	2.43	47,000	0.0	10.6	2.22	5,548	29.6	49,900	21,850
VCB	Vietcombank	Tài chính	353,827	2.86	95,400	(2.7)	16.7	3.23	961	23.6	117,200	85,500
VHM	Vinhomes	Bất động sản	347,043	6.24	79,700	(0.6)	9.6	3.96	7,496	23.1	93,769	64,154
VIC	VinGroup	Bất động sản	401,831	8.43	105,600	0.1	84.6	3.96	2,835	13.5	129,689	82,222
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	65,264	2.40	120,500	0.1	30.1	3.85	875	16.7	138,500	105,800
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	178,273	5.23	85,300	(0.6)	18.9	5.73	3,385	54.5	117,200	84,000
VPB	VPBank	Tài chính	157,814	7.53	35,500	(0.6)	12.8	2.53	13,056	15.2	40,722	15,444
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	63,625	1.53	28,000	(0.4)	29.4	2.09	6,757	29.6	38,300	25,100

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.